



HÔNG * KẾ ĐIỂM THÀNH TÍCH ĐƠN VỊ THAM GIA HỘI THI THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2025-2026

HỌ TÊN QUÊ CUM					Cấp học	Tên trường	Phường/Xã Mới	Diện kinh	Bơi	Bóng bàn	Bóng đá	Bóng chuyền	Bóng rổ	Bóng ném	Cầu lông	Cờ vua	Cờ tướng	Vovinam	Bí sắt	Đá cầu	Đẩy gậy	Kéo co	Taekwondo	Aerobic	Võ cổ truyền	Karate	Judo	Tổng
1	KV1	1	TiH	TH, THCS và THPT Tre Việt	Xã Xuân Thới Sơn																							
2	KV1	1	TiH	TH Tân Phú	Xã Cù Chi	7																						7
3	KV1	1	TiH	TH Tân Phú Trung	Xã Cù Chi																		16					16
4	KV1	1	TiH	TH Tân Thông Hội	Xã Cù Chi																							
5	KV1	1	TiH	TH Tân Tiến	Xã Cù Chi																							
6	KV1	1	TiH	TH Lê Thị Pha	Xã Tân An Hội																		38					38
7	KV1	1	TiH	TH Nguyễn Văn Lịch	Xã Tân An Hội													5										5
8	KV1	1	TiH	TH Nguyễn Thị Rành	Xã Tân An Hội																							
9	KV1	1	TiH	TH Thị Trấn Cù Chi	Xã Tân An Hội																		7					7
10	KV1	1	TiH	TH Tân Thành	Xã Tân An Hội																		39					39
11	KV1	1	TiH	TH Phước Vĩnh An	Xã Cù Chi																		1					1
12	KV1	1	TiH	TH Trần Văn Châm	Xã Cù Chi																		6					6
13	KV1	1	TiH	TH Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	9													35									44
14	KV1	1	TiH	TH Phước Thạnh	Xã Thái Mỹ																							
15	KV1	1	TiH	TH An Phước	Xã Thái Mỹ																							
16	KV1	1	TiH	TH Thái Mỹ	Xã Thái Mỹ												5											5
17	KV1	1	TiH	TH Lê Văn Thế	Xã Nhuận Đức							21																21
18	KV1	1	TiH	TH Trung Lập Hạ	Xã Nhuận Đức																							
19	KV1	1	TiH	TH Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ																							
20	KV1	1	TiH	TH An Nhơn Đông	Xã An Nhơn Tây																							
21	KV1	1	TiH	TH An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây																							
22	KV1	1	TiH	TH An Phú 1	Xã An Nhơn Tây																							
23	KV1	1	TiH	TH An Phú 2	Xã An Nhơn Tây																							
24	KV1	1	TiH	TH Phú Mỹ Hưng	Xã An Nhơn Tây																							
25	KV1	1	TiH	TH Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức													14										14
26	KV1	1	TiH	TH Nhuận Đức 2	Xã Nhuận Đức																							
27	KV1	1	TiH	TH Phạm Văn Cội	Xã Nhuận Đức																		1					1
28	KV1	1	TiH	TH Phú Hòa Đông	Xã Phú Hòa Đông													34										34
29	KV1	1	TiH	TH Phú Hòa Đông 2	Xã Phú Hòa Đông																							
30	KV1	1	TiH	TH Tân Thạnh Tây	Xã Phú Hòa Đông	20																						20
31	KV1	1	TiH	TH Trung An	Xã Bình Mỹ																		2					2
32	KV1	1	TiH	TH Hòa Phú	Xã Bình Mỹ																		7					7
33	KV1	1	TiH	TH Bình Mỹ	Xã Bình Mỹ																							
34	KV1	1	TiH	TH Bình Mỹ 2	Xã Bình Mỹ	11																						11
35	KV1	1	TiH	TH Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông																		7					7
36	KV1	1	TiH	TH Tân Thạnh Đông 2	Xã Phú Hòa Đông																		9					9
37	KV1	1	TiH	TH Tân Thạnh Đông 3	Xã Phú Hòa Đông																							
38	KV1	1	TiH	TH Phan Văn Khái	Xã Cù Chi																							
39	KV1	1	TiH	TH Thị Trấn Cù Chi 2	Xã Tân An Hội																							
40	KV1	1	TiH	TH Nguyễn Thị Lăng	Xã Cù Chi																		1					1
41	KV1	1	TiH	TH và THCS Tân Trung	Xã Phú Hòa Đông																		9					9
42	KV1	1	TiH	TH Nguyễn An Ninh	Xã Hóc Môn	1									14								9					24
43	KV1	1	TiH	TH Thới Tam	Xã Đông Thạnh																							
44	KV1	1	TiH	TH Tam Đông	Xã Đông Thạnh																							
45	KV1	1	TiH	TH Tam Đông 2	Xã Đông Thạnh																							
46	KV1	1	TiH	TH Mỹ Hòa	Xã Hóc Môn	5											3	2										10
47	KV1	1	TiH	TH Ấp Đình	Xã Hóc Môn																		20		11			31
48	KV1	1	TiH	TH Tân Hiệp	Xã Hóc Môn																							
49	KV1	1	TiH	TH Cầu Xáng	Xã Hóc Môn																							
50	KV1	1	TiH	TH Lý Chính Thắng 2	Xã Xuân Thới Sơn																							

51	KV1	1	TiH	TH Nhị Tân	Xã Xuân Thới Sơn																4				4
52	KV1	1	TiH	TH Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh															18					18
53	KV1	1	TiH	TH Thới Thạnh	Xã Đông Thạnh															15					15
54	KV1	1	TiH	TH Dương Công Khi	Xã Xuân Thới Sơn																				
55	KV1	1	TiH	TH Võ Văn Thàng	Xã Đông Thạnh										10					6					16
56	KV1	1	TiH	TH Trương Văn Ngải	Xã Hóc Môn																				
57	KV1	1	TiH	TH Nhị Xuân	Xã Xuân Thới Sơn															24			58	17	99
58	KV1	1	TiH	TH Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn																				
59	KV1	1	TiH	TH Trần Văn Mười	Xã Xuân Thới Sơn																				
60	KV1	1	TiH	TH Trần Văn Danh	Xã Đông Thạnh																	2			2
61	KV1	1	TiH	TH Nguyễn Thị Núi	Xã Đông Thạnh					2		32	1							1					36
62	KV1	1	TiH	TH Lê Văn Phiên	Xã Xuân Thới Sơn																				
63	KV1	1	TiH	Trường NDTE Khuyết tật Củ Chi (Củ Chi)	Xã Tân An Hội																				
64	KV1	1	TiH	TH Huỳnh Văn Cọ	Xã Tân An Hội								3												3
65	KV1	1	TiH	TH và THCS Tạ Uyên	Xã Xuân Thới Sơn																				
66	KV1	1	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Tre Việt	Xã Xuân Thới Sơn																				
67	KV1	1	THCS	THCS Tân Phú Trung	Xã Củ Chi															2					2
68	KV1	1	THCS	THCS Tân Thông Hội	Xã Củ Chi						25		24												49
69	KV1	1	THCS	THCS Tân Tiến	Xã Củ Chi								13							9					22
70	KV1	1	THCS	THCS Thị Trấn	Xã Củ Chi					2			2							29					33
71	KV1	1	THCS	THCS Thị Trấn 2	Xã Tân An Hội																				
72	KV1	1	THCS	THCS Phước Vĩnh An	Xã Củ Chi					5										11					16
73	KV1	1	THCS	THCS Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	38			15							58									111
74	KV1	1	THCS	THCS Phước Thạnh	Xã Thái Mỹ					21				15											36
75	KV1	1	THCS	THCS Nguyễn Văn Xơ	Xã Thái Mỹ			15						8	18										41
76	KV1	1	THCS	THCS Trung Lập Hạ	Xã Nhuận Đức																				
77	KV1	1	THCS	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ																				
78	KV1	1	THCS	THCS An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây																				
79	KV1	1	THCS	THCS An Phú	Xã An Nhơn Tây																				
80	KV1	1	THCS	THCS Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức								14												14
81	KV1	1	THCS	THCS Phạm Văn Cội	Xã Nhuận Đức																				
82	KV1	1	THCS	THCS Phú Hòa Đông	Xã Phú Hòa Đông								22												22
83	KV1	1	THCS	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông															3					3
84	KV1	1	THCS	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	18		3																	21
85	KV1	1	THCS	THCS Phú Mỹ Hưng	Xã An Nhơn Tây																				
86	KV1	1	THCS	THCS Hòa Phú	Xã Bình Mỹ							3													3
87	KV1	1	THCS	THCS Tân An Hội	Xã Tân An Hội								10												10
88	KV1	1	THCS	THCS Tân Thạnh Tây	Xã Phú Hòa Đông	31																			31
89	KV1	1	THCS	THCS Trung An	Xã Bình Mỹ															10					10
90	KV1	1	THCS	Tiểu học và THCS Tân Trung	Xã Phú Hòa Đông							18													18
91	KV1	1	THCS	THCS Nguyễn An Khương	Xã Hóc Môn			3			7		5									11			26
92	KV1	1	THCS	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn								9												9
93	KV1	1	THCS	THCS Tam Đông 1	Xã Đông Thạnh																				
94	KV1	1	THCS	THCS Lý Chính Thắng 1	Xã Xuân Thới Sơn															64					64
95	KV1	1	THCS	THCS Đông Thạnh	Xã Đông Thạnh																	56			56
96	KV1	1	THCS	THCS Nguyễn Hồng Đào	Xã Xuân Thới Sơn		7				10		2										7		26
97	KV1	1	THCS	THCS Đặng Công Bình	Xã Đông Thạnh		3																		3
98	KV1	1	THCS	THCS Đỗ Văn Dậy	Xã Hóc Môn												49								49
99	KV1	1	THCS	THCS Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn																		48	5	53
100	KV1	1	THCS	THCS Tô Ký	Xã Hóc Môn							18								9					27
101	KV1	1	THCS	THCS Đặng Thúc Vịnh	Xã Đông Thạnh								12										11		23
102	KV1	1	THCS	Tiểu học và THCS Tạ Uyên	Xã Xuân Thới Sơn																				
103	KV1	1	THPT	THPT Củ Chi	Xã Tân An Hội							10								33					43
104	KV1	1	THPT	THPT Quang Trung	Xã Thái Mỹ	22			27					20	31					1					101
105	KV1	1	THPT	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây															9					9
106	KV1	1	THPT	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông																				
107	KV1	1	THPT	THPT Trung Lập	Xã Thái Mỹ								16												16
108	KV1	1	THPT	THPT Lý Thường Kiệt	Xã Đông Thạnh																	5			5
109	KV1	1	THPT	THPT Phú Hòa	Xã Phú Hòa Đông								18							6					24

110	KV1	1	THPT	THPT Tân Thông Hội	Xã Cù Chi									2							25			2			50
111	KV1	1	THPT	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh			5	21					19	11		17	3	3		3	21	7				89
112	KV1	1	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Tre Việt	Xã Xuân Thới Sơn										1						2			5			8
113	KV1	1	THPT	THPT Chiến Thắng	Xã Tân An Hội																						
114	KV1	1	THPT	THPT Phạm Văn Sáng	Xã Xuân Thới Sơn			25													23						48
115	KV1	1	THPT	THPT Hồ Thị Bì	Xã Hóc Môn				27						2		10							13			52
116	KV1	1	THPT	Trung cấp Bách khoa Sài Gòn	Xã Tân An Hội																			7		7	
117	KV1	1	THPT	TT GDNN-GDTX Học Môn	Xã Xuân Thới Sơn																8						8
118	KV1	1	THPT	TT GDNN-GDTX Củ Chi	Xã Tân An Hội																						
119	KV1	2	TiH	TH Nam Việt	Phường Đồng Hưng Thuận																						
120	KV1	2	TiH	TH, THCS và THPT Tuệ Đức	Phường Đồng Hưng Thuận																		1				1
121	KV1	2	TiH	TH Phạm Văn Chiêu	Phường An Phú Đông			1													15			5			21
122	KV1	2	TiH	TH Quang Trung	Phường Trung Mỹ Tây								12											81			93
123	KV1	2	TiH	TH Hà Huy Giáp	Phường An Phú Đông								3		49			18					1	6			77
124	KV1	2	TiH	TH Nguyễn Du	Phường Đồng Hưng Thuận																10			1	14		25
125	KV1	2	TiH	TH Nguyễn Khuyến	Phường Đồng Hưng Thuận																		5				5
126	KV1	2	TiH	TH Trần Văn Ôn	Phường Đồng Hưng Thuận								5										11				16
127	KV1	2	TiH	TH Quới Xuân	Phường Thới An			7		3													95				105
128	KV1	2	TiH	TH Nguyễn Văn Thệ	Phường Thới An																14						14
129	KV1	2	TiH	TH Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Đồng Hưng Thuận																22						22
130	KV1	2	TiH	TH Thuận Kiều	Phường Đồng Hưng Thuận			16					11								12						39
131	KV1	2	TiH	TH Lê Văn Thọ	Phường Tân Thới Hiệp								7										19	9			35
132	KV1	2	TiH	TH Trần Quang Cơ	Phường Trung Mỹ Tây										1												1
133	KV1	2	TiH	TH Hồ Văn Thanh	Phường Trung Mỹ Tây								16														16
134	KV1	2	TiH	TH Kim Đồng	Phường Thới An									7													33
135	KV1	2	TiH	TH Nguyễn Trãi	Phường Tân Thới Hiệp								14								39						53
136	KV1	2	TiH	TH Võ Văn Tần	Phường Trung Mỹ Tây				19						1												20
137	KV1	2	TiH	TH Trương Định	Phường Đồng Hưng Thuận																7						7
138	KV1	2	TiH	TH Thần Đ ồng	Phường Đ ồng Hưng Thuận																						
139	KV1	2	TiH	TH Nguyễn Thị Đ ịnh	Phường Đ ồng Hưng Thuận																						
140	KV1	2	TiH	TH Nguyễn Thái Bình	Phường Tân Thới Hiệp																37	10					47
141	KV1	2	TiH	TH Lý Tự Trọng	Phường Đồng Hưng Thuận								14														14
142	KV1	2	TiH	TH Võ Thị Sáu	Phường Tân Thới Hiệp								7	2							32						41
143	KV1	2	TiH	TH Võ Thị Thửa	Phường An Phú Đông																16						16
144	KV1	2	TiH	TH Tre Việt	Phường Thới An																						
145	KV1	2	TiH	TH Mỹ Huệ	Xã Bà Đ iểm																						
146	KV1	2	TiH	TH Nam K y Khởi N ghĩa	Xã Bà Đ iểm																						
147	KV1	2	TiH	TH Tây Bắc Lân	Xã Bà Đ iểm			16		3					1						11		8				39
148	KV1	2	TiH	TH Ngã Ba Giồng	Xã Bà Đ iểm									14							2		6	10			32
149	KV1	2	TiH	TH Bùi Văn Ngừ	Xã Bà Đ iểm																64		5		11		80
150	KV1	2	TiH	TH Xuân Thới Thượng	Xã Bà Đ iểm																		25	18			43
151	KV1	2	TiH	Trường Chuyên biệt Ánh Dương (Quận 12)	Trường trực thuộc Sở																						
152	KV1	2	TiH	TH Tuệ Đ ức	Phường Đ ồng Hưng Thuận																						
153	KV1	2	TiH	TH Nguyễn An Khương	Phường Đồng Hưng Thuận																		5		1		6
154	KV1	2	TiH	TH Việt Â u	Phường Trung Mỹ Tây																						
155	KV1	2	TiH	TH Trần Quốc Toàn	Phường Thới An									10													10
156	KV1	2	TiH	TH Song Minh	Phường Thới An																						
157	KV1	2	TiH	TH và THCS Tài Năng Trẻ Châu A	Phường Đ ồng Hưng Thuận																						
158	KV1	2	TiH	Tiểu học, THCS và THPT Mỹ Việt	Phường Đ ồng Hưng Thuận																						
159	KV1	2	THCS	THCS và THPT Phùng Hưng	Phường An Phú Đ ồng																						
160	KV1	2	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Tuệ Đức	Phường Đồng Hưng Thuận																				5		5
161	KV1	2	THCS	THCS và THPT Bắc Sơn	Phường Đ ồng Hưng Thuận																						
162	KV1	2	THCS	THCS và THPT Lạc Hồng	Phường Trung Mỹ Tây																						
163	KV1	2	THCS	THCS và THPT Ngọc Viễn Đ ồng	Phường Đ ồng Hưng Thuận																						
164	KV1	2	THCS	THCS và THPT Hoa Lư	Phường Đ ồng Hưng Thuận																						
165	KV1	2	THCS	THCS An Phú Đông	Phường An Phú Đông																18			11			29
166	KV1	2	THCS	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Trung Mỹ Tây				3												21		12	32			68
167	KV1	2	THCS	THCS Phan Bội Châu	Phường Đồng Hưng Thuận																51						51
168	KV1	2	THCS	THCS Lương Thế Vinh	Phường Thới An								2										48				50

169	KV1	2	THCS	THCS Nguyễn Anh Thù	Phường Đồng Hưng Thuận				3													27			30
170	KV1	2	THCS	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Phường Đồng Hưng Thuận													29							29
171	KV1	2	THCS	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thới Hiệp																		9		9
172	KV1	2	THCS	THCS Trần Quang Khải	Phường Trung Mỹ Tây						1											5	30		36
173	KV1	2	THCS	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp			12						18					58		18	5			111
174	KV1	2	THCS	THCS Trần Hưng Đạo	Phường An Phú Đông														3			11			14
175	KV1	2	THCS	THCS Nguyễn Trung Trực	Phường Thới An	6			48										7						61
176	KV1	2	THCS	THCS Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Thới Hiệp							7													7
177	KV1	2	THCS	THCS Hà Huy Tập	Phường Đồng Hưng Thuận		22	10				15	4		9				16				5		81
178	KV1	2	THCS	THCS Trần Phú	Phường Đồng Hưng Thuận																				
179	KV1	2	THCS	THCS Hà Huy Tập	Xã Bà Điểm		9					5							33			5			52
180	KV1	2	THCS	THCS Phan Công Hớn	Xã Bà Điểm														22			6			28
181	KV1	2	THCS	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm									2					6						8
182	KV1	2	THCS	THCS Nguyễn Văn Bứa	Xã Bà Điểm														7			7			14
183	KV1	2	THCS	THCS và THPT Hàn Việt	Phường Đồng Hưng Thuận																				
184	KV1	2	THCS	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	5																16			21
185	KV1	2	THCS	Tiểu học và THCS Tài năng trẻ Châu Á	Phường Đồng Hưng Thuận																	7			7
186	KV1	2	THCS	THCS Bùi Văn Thù	Xã Bà Điểm											6			26			5			37
187	KV1	2	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Mỹ Việt	Phường Đồng Hưng Thuận																				
188	KV1	2	THPT	THPT Võ Trường Toản	Phường Tân Thới Hiệp																	9		2	11
189	KV1	2	THPT	THPT Nguyễn Hữu Cẩu	Xã Bà Điểm			25				7			5					15					52
190	KV1	2	THPT	THPT Bà Điểm	Xã Bà Điểm									22							66	19			107
191	KV1	2	THPT	THPT Trường Chinh	Phường Đồng Hưng Thuận				3			15													18
192	KV1	2	THPT	THPT Nguyễn Văn Cừ	Xã Bà Điểm				33			2					2		11						48
193	KV1	2	THPT	THPT Việt Âu	Phường Tân Thới Hiệp																				
194	KV1	2	THPT	THPT Đồng Dương	Phường An Phú Đông																				
195	KV1	2	THPT	THCS và THPT Phùng Hưng	Phường An Phú Đông																				
196	KV1	2	THPT	THPT Thanh Lộc	Phường An Phú Đông							2							11		32	1			46
197	KV1	2	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Tuệ Đức	Phường Đồng Hưng Thuận																				
198	KV1	2	THPT	THCS và THPT Bắc Sơn	Phường Đồng Hưng Thuận																				
199	KV1	2	THPT	THCS và THPT Lạc Hồng	Phường Trung Mỹ Tây																				
200	KV1	2	THPT	THCS và THPT Ngọc Viễn Đông	Phường Đồng Hưng Thuận																				
201	KV1	2	THPT	THCS và THPT Hoa Lư	Phường Đồng Hưng Thuận																				
202	KV1	2	THPT	THCS và THPT Hàn Việt	Phường Đồng Hưng Thuận																				
203	KV1	2	THPT	THPT Đào Duy Từ	Phường Đồng Hưng Thuận																				
204	KV1	2	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Mỹ Việt	Phường Đồng Hưng Thuận																				
205	KV1	2	THPT	TT GDNN-GDTX Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây																	11			11
206	KV1	2	THPT	TT GDNN-GDTX Tân Bình	Phường Bảy Hiền																	9			9
207	KV1	3	TiH	TH, THCS và THPT Nam Úc	Phường Phú Thạnh																				
208	KV1	3	TiH	Tiểu học, THCS và THPT Thanh Bình	Phường Bảy Hiền																				
209	KV1	3	TiH	TH, THCS và THPT Việt Mỹ	Phường Bảy Hiền																				
210	KV1	3	TiH	TH, THCS và THPT Tân Phú	Phường Tân Phú																				
211	KV1	3	TiH	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì																				
212	KV1	3	TiH	TH Lê Văn Sĩ	Phường Tân Sơn Hòa							2	33								10	5			50
213	KV1	3	TiH	TH Tân Sơn Nhất	Phường Tân Sơn Nhất																	73	48		121
214	KV1	3	TiH	TH Nguyễn Thanh Tuyển	Phường Tân Sơn Hòa																				
215	KV1	3	TiH	TH Bình Giả	Phường Tân Sơn Hòa																1		75		76
216	KV1	3	TiH	TH Hoàng Văn Thụ	Phường Tân Sơn Nhất							11		14									9		34
217	KV1	3	TiH	TH Phạm Văn Hai	Phường Tân Sơn Nhất																				
218	KV1	3	TiH	TH Bạch Đằng	Phường Tân Hòa																				
219	KV1	3	TiH	TH Chí Lãng	Phường Tân Hòa																				
220	KV1	3	TiH	TH Đồng Đa	Phường Tân Hòa														11						11
221	KV1	3	TiH	TH Bạch Văn Trần	Phường Tân Sơn Nhất	2						5													7
222	KV1	3	TiH	TH Trần Văn Ôn	Phường Tân Hòa								9									24			33
223	KV1	3	TiH	TH Ngọc Hối	Phường Tân Hòa									2					1						3
224	KV1	3	TiH	TH Phú Thọ Hoà	Phường Bảy Hiền								21												21
225	KV1	3	TiH	TH Lê Thị Hồng Gấm	Phường Bảy Hiền								7						5						12
226	KV1	3	TiH	TH Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bảy Hiền								5						11				34		50
227	KV1	3	TiH	TH Lạc Long Quân	Phường Bảy Hiền														12						12

228	KV1	3	TiH	TH Cách Mạng Tháng Tám	Phường Bay Hiền								2	2	6													11
229	KV1	3	TiH	TH Nguyễn Khuyến	Phường Bay Hiền															48		7						55
230	KV1	3	TiH	TH Trần Quốc Tuấn	Phường Bay Hiền		7					7								12								26
231	KV1	3	TiH	TH Trần Quốc Toản	Phường Tân Bình			11												43								54
232	KV1	3	TiH	TH Yên Thế	Phường Tân Bình																							
233	KV1	3	TiH	TH Sơn Cang	Phường Tân Bình										54													54
234	KV1	3	TiH	TH Tân Trụ	Phường Tân Sơn																	11	131				142	
235	KV1	3	TiH	TH Nguyễn Văn Kíp	Phường Tân Sơn								20												1		21	
236	KV1	3	TiH	TH TT Lương Thế Vinh	Phường Tân Bình																							
237	KV1	3	TiH	TH Thân Nhân Trung	Phường Tân Bình																							
238	KV1	3	TiH	TH Hùng Vương	Phường Tân Hòa																							
239	KV1	3	TiH	TH, THCS và THPT Tesla	Phường Tân Bình																							
240	KV1	3	TiH	TH Đoàn Thị Điểm	Phường Tân Sơn Nhì							14	9									25					48	
241	KV1	3	TiH	TH Lê Lai	Phường Tây Thạnh		29																				29	
242	KV1	3	TiH	TH Tô Vĩnh Diện	Phường Phú Thọ Hòa																							
243	KV1	3	TiH	TH Lê Văn Tám	Phường Phú Thọ Hòa		54							20					2		1	16					93	
244	KV1	3	TiH	TH Phan Chu Trinh	Phường Phú Thạnh		73					23	2	27	14							11					150	
245	KV1	3	TiH	TH Duy Tân	Phường Phú Thạnh																							
246	KV1	3	TiH	TH Võ Thị Sáu	Phường Phú Thạnh		29						2									7	25				63	
247	KV1	3	TiH	TH Hồ Văn Cường	Phường Tân Phú							7			7										1		15	
248	KV1	3	TiH	TH Huỳnh Văn Chính	Phường Tân Phú		18			15		1			12				2		41	12					101	
249	KV1	3	TiH	TH Âu Cơ	Phường Phú Thạnh			1						13							14			7			35	
250	KV1	3	TiH	TH Tân Hương	Phường Phú Thọ Hòa		42					9							1				8				60	
251	KV1	3	TiH	TH Tân Sơn Nhì	Phường Tân Sơn Nhì								34	25													59	
252	KV1	3	TiH	TH Hiệp Tân	Phường Phú Thạnh								1									17					18	
253	KV1	3	TiH	TH và THCS Hồng Ngọc	Phường Tân Phú								1						1								2	
254	KV1	3	TiH	TH Tân Thới	Phường Phú Thọ Hòa		14															7	102				123	
255	KV1	3	TiH	TH Tân Hóa	Phường Tân Phú																	10					10	
256	KV1	3	TiH	TH Đinh Bộ Lĩnh	Phường Tân Sơn Nhì		67		3		21		24						28								143	
257	KV1	3	TiH	TH Lê Thánh Tông	Phường Tân Phú																7					7		
258	KV1	3	TiH	TH, THCS và THPT Hòa Bình	Phường Tân Phú																							
259	KV1	3	TiH	Trung tâm THPTGDHNN Tâm An	Phường Tân Hòa																							
260	KV1	3	TiH	TT THPT GDHN Tân Bình	Trường trực thuộc Sở																							
261	KV1	3	TiH	Trường Chuyên biệt Bình Minh (Tân Phú)	Trường trực thuộc Sở																							
262	KV1	3	TiH	TH Khai Nguyên	Phường Tân Bình																							
263	KV1	3	TiH	TH và THCS Pa - xcan	Phường Phú Thạnh																							
264	KV1	3	TiH	TH, THCS và THPT Thái Bình Dương	Phường Tân Sơn Hòa																		1			1		
265	KV1	3	TiH	TH Phan Huy Ích	Phường Tân Sơn							1	1	12				14				7				35		
266	KV1	3	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Nam Úc	Phường Phú Thạnh							5															5	
267	KV1	3	THCS	THCS và THPT Trần Cao Vân	Phường Phú Thạnh																							
268	KV1	3	THCS	THCS và THPT Hồng Đức	Phường Tây Thạnh																							
269	KV1	3	THCS	THCS và THPT Việt Thanh	Phường Tân Bình																							
270	KV1	3	THCS	THCS và THPT Trí Đức	Phường Tân Phú																							
271	KV1	3	THCS	THCS và THPT Thái Bình	Phường Bảy Hiền																							
272	KV1	3	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Thanh Bình	Phường Bảy Hiền																							
273	KV1	3	THCS	THCS và THPT Nhân Văn	Phường Tân Sơn Nhì																							
274	KV1	3	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Việt Mỹ	Phường Bảy Hiền																							
275	KV1	3	THCS	THCS và THPT Khai Minh	Phường Tân Sơn Nhì																							
276	KV1	3	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Tân Phú	Phường Tân Phú														5							5		
277	KV1	3	THCS	THCS và THPT Bắc Ái	Phường Bảy Hiền																							
278	KV1	3	THCS	THCS và THPT Đinh Tiên Hoàng	Phường Tây Thạnh																							
279	KV1	3	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Lê Thánh Tông	Phường Tân Sơn Nhì							3		18													21	
280	KV1	3	THCS	THCS Ngô Sĩ Liên	Phường Tân Sơn Hòa		11						3	7			7		1			5				34		
281	KV1	3	THCS	THCS Trần Văn Đang	Phường Tân Hòa																	22				22		
282	KV1	3	THCS	THCS Nguyễn Gia Thiều	Phường Tân Hòa		20						9									13				42		
283	KV1	3	THCS	THCS Quang Trung	Phường Tân Hòa									1					2							3		
284	KV1	3	THCS	THCS Lý Thường Kiệt	Phường Tân Hòa									1	19											20		
285	KV1	3	THCS	THCS Võ Văn Tần	Phường Bảy Hiền												10		2					6		18		
286	KV1	3	THCS	THCS Hoàng Hoa Thám	Phường Tân Bình		11							20												31		

[illegible]

[illegible]

405	KV1	4	TiH	TH Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu																						
406	KV1	4	THCS	THCS và THPT Hồng Hà	Phường Gò Vấp																						
407	KV1	4	THCS	THCS và THPT Phạm Ngũ Lão	Phường Hạnh Thông																						
408	KV1	4	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Quốc Tế	Phường Phú Nhuận																						
409	KV1	4	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Nam Mỹ	Phường An Nhơn																						
410	KV1	4	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh	Phường Gò Vấp																						
411	KV1	4	THCS	Tiểu học và THCS Việt Mỹ	Phường Thống Tây Hội																						
412	KV1	4	THCS	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Hạnh Thông		9				2		2						14							27	
413	KV1	4	THCS	THCS Nguyễn Du	Phường Thống Tây Hội	2	17				17	33	3				16		5		14	11				118	
414	KV1	4	THCS	THCS Gò Vấp	Phường Hạnh Thông											10		1					1			12	
415	KV1	4	THCS	THCS Quang Trung	Phường Gò Vấp						10	16					4		12			12				54	
416	KV1	4	THCS	THCS Phạm Văn Chiêu	Phường Thống Tây Hội														19		1	1				21	
417	KV1	4	THCS	THCS Phan Tây Hồ	Phường An Hội Đông		18	4	3				29	1		50	21		55			12	13			206	
418	KV1	4	THCS	THCS An Nhơn	Phường An Nhơn				27		7		3								5					42	
419	KV1	4	THCS	THCS Nguyễn Văn Nghi	Phường An Nhơn		13				20															33	
420	KV1	4	THCS	THCS Trường Sơn	Phường Hạnh Thông														18		1					19	
421	KV1	4	THCS	THCS Thống Tây Hội	Phường Thống Tây Hội																		6			6	
422	KV1	4	THCS	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông							14			14	42	8		8			5	11			102	
423	KV1	4	THCS	THCS Nguyễn Trãi	Phường An Hội Đông										4	24			21							49	
424	KV1	4	THCS	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây			3			1		9			1	6		10		1					31	
425	KV1	4	THCS	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây						10								19			11				40	
426	KV1	4	THCS	THCS Phan Văn Trị	Phường Hạnh Thông				15		60	16														91	
427	KV1	4	THCS	THCS Nguyễn Văn Bé	Phường Bình Lợi Trung		4				15		10	13		16										58	
428	KV1	4	THCS	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	7								18					1			7				33	
429	KV1	4	THCS	THCS Yên Thế	Phường Bình Lợi Trung																						
430	KV1	4	THCS	THCS Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu	21							2									10				33	
431	KV1	4	THCS	THCS Độc Lập	Phường Đức Nhuận	14	12		24				12						5			9				76	
432	KV1	4	THCS	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	37	25				14		20									42				138	
433	KV1	4	THCS	THCS Châu Văn Liêm	Phường Cầu Kiệu		6																			6	
434	KV1	4	THCS	THCS Đào Duy Anh	Phường Phú Nhuận	20							14													34	
435	KV1	4	THCS	THCS Trần Huy Liệu	Phường Đức Nhuận	20	7	1			2	7										7				44	
436	KV1	4	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Sài Gòn Gia Định	Phường Hạnh Thông																						
437	KV1	4	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Hermann Gmeiner	Phường An Hội Tây																						
438	KV1	4	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Nguyễn Tri Phương	Phường An Hội Tây																						
439	KV1	4	THPT	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	2						3									1	5	18			29	
440	KV1	4	THPT	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thống Tây Hội				21		19	2	14								1	11				68	
441	KV1	4	THPT	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	18	14	24			31	18	23	1								13	1			143	
442	KV1	4	THPT	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông			3					2								8					13	
443	KV1	4	THPT	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận														2							2	
444	KV1	4	THPT	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn						3	2	4						25			6				40	
445	KV1	4	THPT	THPT Việt Nhật	Phường Hạnh Thông																						
446	KV1	4	THPT	THPT Hưng Đạo	Phường Đức Nhuận																						
447	KV1	4	THPT	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Nhơn																						
448	KV1	4	THPT	THCS và THPT Hồng Hà	Phường Gò Vấp						10		7													17	
449	KV1	4	THPT	THCS và THPT Phạm Ngũ Lão	Phường Hạnh Thông																						
450	KV1	4	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Quốc Tế	Phường Phú Nhuận																						
451	KV1	4	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Nam Mỹ	Phường An Nhơn						11															11	
452	KV1	4	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh	Phường Gò Vấp																						
453	KV1	4	THPT	THPT Quốc tế Việt Úc	Phường Phú Nhuận																						
454	KV1	4	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Sài Gòn Gia Định	Phường Hạnh Thông																						
455	KV1	4	THPT	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung			20					3			2	1					12				38	
456	KV1	4	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Hermann Gmeiner	Phường An Hội Tây														7							7	
457	KV1	4	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Nguyễn Tri Phương	Phường An Hội Tây																						
458	KV1	4	THPT	T.T. GDNN-GDTX Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận																						
459	KV1	4	THPT	T.T. GDNN-GDTX Bình Thạnh	Phường Bình Thạnh																						
460	KV1	4	THPT	Phân hiệu Bộ túc văn hóa Nhạc viện TPHCM	phường Bến Thành																						
461	KV1	5	TiH	TH, THCS và THPT Vinschool	Phường Thanh Mỹ Tây	7	23	2														11				43	
462	KV1	5	TiH	TH, THCS và THPT Quốc tế Sài Gòn Pearl	Phường Thanh Mỹ Tây																						
463	KV1	5	TiH	TH Hòa Bình	Phường Sài Gòn								7						5					11		23	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

759	KV1	6	THPT	THCS và THPT Sương Nguyệt Anh	Phường Vườn Lài											5	2					16			6	3	32
760	KV1	6	THPT	THCS và THPT Diên Hồng	Phường Diên Hồng																					11	11
761	KV1	6	THPT	THPT Phạm Phú Thứ	Phường Bình Tiên											6	36		20							60	122
762	KV1	6	THPT	THPT Trần Hữu Trang	Phường Chợ Lớn	7					10		7	7							5				12		48
763	KV1	6	THPT	THCS và THPT Quốc tế APU	Phường Phú Thọ																						
764	KV1	6	THPT	PT đặc biệt Nguyễn Đình Chiểu	Phường Vườn Lài																						
765	KV1	6	THPT	Tiểu học và THCS Bội Xanh - Tô Hiến Thành	Phường Hòa Hưng																						
766	KV1	6	THPT	THPT Việt Mỹ Anh	Phường Bình Thới																						
767	KV1	6	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang	Phường Chợ Lớn																						
768	KV1	6	THPT	TT GDTX Chu Văn An	Phường An Đông																						
769	KV1	6	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Việt Úc	Phường Diên Hồng																				5		5
770	KV1	6	THPT	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	11		103	21			21			53	31	7		47					8			302
771	KV1	6	THPT	TT GDNN-GDTX Quận 5	Phường Chợ Lớn			7																			7
772	KV1	6	THPT	TT GDNN-GDTX Quận 6	Phường Bình Tây																	21					21
773	KV1	6	THPT	TT GDNN-GDTX Quận 10	Phường Hòa Hưng																						
774	KV1	6	THPT	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Phú Thọ																	27					27
775	KV1	6	THPT	TT GDNN-GDTX Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa											16											16
776	KV1	6	THPT	TT GDTX Thanh niên xung phong	Phường Chợ Quán																						
777	KV1	6	THPT	Trường PTBB Nguyễn Đình Chiểu	Phường Vườn Lài																						
778	KV1	6	THPT	TT GDTX Tiếng Hoa	Phường Chợ Lớn																						
779	KV1	7	TiH	TH, THCS và THPT Chu Văn An	Phường Bình Hưng Hòa																						
780	KV1	7	TiH	TH, THCS và THPT Trí Tuệ Việt	Phường Bình Tân																						
781	KV1	7	TiH	TH Trương Công Định	Phường Phú Lâm																						
782	KV1	7	TiH	TH Phú Định	Phường Bình Phú																				1		67
783	KV1	7	TiH	TH Phú Đông	Phường Bình Phú			33			6		8														47
784	KV1	7	TiH	TH Him Lam	Phường Phú Lâm													16								12	28
785	KV1	7	TiH	TH Phú Lâm	Phường Phú Lâm						2		18	11						1		6					38
786	KV1	7	TiH	TH Lam Sơn	Phường Phú Lâm						10														11		21
787	KV1	7	TiH	TH Nguyễn Văn Luông	Phường Bình Phú				21				18														39
788	KV1	7	TiH	TH Đặng Nguyên Cẩn	Phường Phú Lâm																						
789	KV1	7	TiH	TH An Lạc 1	Phường An Lạc											4											4
790	KV1	7	TiH	TH An Lạc 2	Phường An Lạc											12						39					51
791	KV1	7	TiH	TH An Lạc 3	Phường An Lạc							5	25	15								14					59
792	KV1	7	TiH	TH Bình Thuận	Phường Bình Hưng Hòa					60						2					3						65
793	KV1	7	TiH	TH Bình Trị 1	Phường Bình Trị Đông					54																	54
794	KV1	7	TiH	TH Tân Tạo	Phường Bình Tân												18	9									27
795	KV1	7	TiH	TH Ngô Quyền	Phường Bình Tân	10			15				14	27	12					18			2				98
796	KV1	7	TiH	TH Bình Trị 2	Phường An Lạc																	18					18
797	KV1	7	TiH	TH Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông																						
798	KV1	7	TiH	TH Bình Long	Phường Bình Hưng Hòa																	15					15
799	KV1	7	TiH	TH Lê Công Phép	Phường An Lạc																	24					24
800	KV1	7	TiH	TH Bình Trị Đông	Phường Bình Trị Đông								12					171				105					288
801	KV1	7	TiH	TH Bình Tân	Phường Tân Tạo											6										33	39
802	KV1	7	TiH	TH Tân Tạo A	Phường Tân Tạo																	52			19		71
803	KV1	7	TiH	TH Kim Đồng	Phường Bình Tân						1														9		10
804	KV1	7	TiH	TH, THCS và THPT Ngôi Sao Nhỏ	Phường An Lạc																						
805	KV1	7	TiH	TH Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa																						
806	KV1	7	TiH	TH Phú Đông	Phường Bình Hưng Hòa				15							7									48		70
807	KV1	7	TiH	TH Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa								18	2	31												51
808	KV1	7	TiH	TH Trần Văn Ôn	Phường Bình Tân						7	8															15
809	KV1	7	TiH	TH Lê Quý Đôn	Phường Tân Tạo																			64			64
810	KV1	7	TiH	TH Lạc Hồng	Phường Bình Hưng Hòa						1														30		31
811	KV1	7	TiH	TH Bùi Hữu Nghĩa	Phường An Lạc																						
812	KV1	7	TiH	TH Việt Anh	Phường Bình Tân																						
813	KV1	7	TiH	Trường Chuyên biệt Bình Tân (Bình Tân)	Phường Bình Tân																						
814	KV1	7	TiH	TH Lương Thế Vinh	Phường An Lạc												18										18
815	KV1	7	TiH	TH Kiến Tạo	Phường An Lạc																						
816	KV1	7	TiH	Trường Tiểu học quốc tế song ngữ Mỹ Việt	Phường An Lạc																						
817	KV1	7	TiH	TH Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông																			16			16

[illegible]

[illegible]

936	KV1	8	TiH	TH, THCS và THPT Emasi Nam Long	Phường Tân Thuận		25																	25
937	KV1	8	TiH	TH, THCS và THPT Hoàng Gia	Phường Tân Hưng									9						15		47		71
938	KV1	8	TiH	Trường Quốc Tế Hàn Quốc tại TP. HCM	Trường trực thuộc Sở																			
939	KV1	8	TiH	TH, THCS và THPT Quốc tế Khai Sáng	Trường trực thuộc Sở																			
940	KV1	8	TiH	Trường Bài Bắc tại Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Tân Mỹ																			
941	KV1	8	TiH	Trường Quốc tế Nam Sài Gòn	Phường Tân Hưng		10																	10
942	KV1	8	TiH	TH Tân Hưng (CS2)	Phường Tân Thuận	10																		10
943	KV1	8	TiH	TH Tân Quy (CS2)	Phường Tân Hưng																			
944	KV1	8	TiH	TH Đặng Thủy Trâm (CS2)	Phường Tân Thuận																			
945	KV1	8	THCS	THPT Nam Sài Gòn	Phường Tân Mỹ						24		4									5		33
946	KV1	8	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Phần Lan	Phường Tân Hưng		9																	9
947	KV1	8	THCS	THCS và THPT Đức Trí	Phường Tân Thuận																21			21
948	KV1	8	THCS	THCS và THPT Đinh Thiện Lý	Phường Tân Hưng			6			54		2											62
949	KV1	8	THCS	THCS và THPT Sao Việt	Phường Tân Hưng																			
950	KV1	8	THCS	THCS Nguyễn Huệ	Phường Vĩnh Hội														5					5
951	KV1	8	THCS	THCS Quang Trung	Phường Vĩnh Hội										31									31
952	KV1	8	THCS	THCS Tăng Bat Hồ	Phường Xóm Chiếu							7									7			14
953	KV1	8	THCS	THCS Văn Đồn	Phường Xóm Chiếu						10	18					72		15	1	1			117
954	KV1	8	THCS	THCS Khánh Hội	Phường Xóm Chiếu											6					29			35
955	KV1	8	THCS	THCS Dương Bá Trạc	Phường Chánh Hưng																	1		1
956	KV1	8	THCS	THCS Khánh Bình	Phường Chánh Hưng								14											14
957	KV1	8	THCS	THCS Chánh Hưng	Phường Chánh Hưng				15				5					9						29
958	KV1	8	THCS	THCS Sương Nguyệt Anh	Phường Bình Đông								12											12
959	KV1	8	THCS	THCS Phan Đăng Lưu	Phường Bình Đông								22											22
960	KV1	8	THCS	THCS Trần Danh Ninh	Phường Chánh Hưng																			
961	KV1	8	THCS	THCS Tùng Thiện Vương	Phường Phú Định							33												33
962	KV1	8	THCS	THCS Lê Lai	Phường Phú Định	12									2		1							15
963	KV1	8	THCS	THCS Bình An	Phường Bình Đông							8												8
964	KV1	8	THCS	THCS Bình Đông	Phường Phú Định																			
965	KV1	8	THCS	THCS Lý Thánh Tông	Phường Chánh Hưng			7				11	5	10				11				1		45
966	KV1	8	THCS	THCS Phú Lợi	Phường Bình Đông				15															15
967	KV1	8	THCS	THCS Trần Quốc Tuấn	Phường Tân Hưng								23					6		8				37
968	KV1	8	THCS	THCS Huỳnh Tấn Phát	Phường Tân Thuận	32			21				16		20	31	36	34	54	99	30			373
969	KV1	8	THCS	THCS Nguyễn Hữu Thọ	Phường Tân Hưng	5	25	46	3			14		117	30		30	4	54					328
970	KV1	8	THCS	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thuận		6						29							10	20			65
971	KV1	8	THCS	THCS Hoàng Quốc Việt	Phường Tân Mỹ							2			24		48				5			79
972	KV1	8	THCS	THCS Nguyễn Thị Thập	Phường Tân Hưng	14			15		15			41		11								96
973	KV1	8	THCS	THCS Phạm Hữu Lầu	Phường Tân Mỹ				3				27						12					42
974	KV1	8	THCS	Tiểu học và THCS Việt Mỹ	Phường Phú Định																			
975	KV1	8	THCS	THCS Khai Nguyên	Phường Chánh Hưng																			
976	KV1	8	THCS	Tiểu học và THCS Khải Hoàn	Phường Phú Định																			
977	KV1	8	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Quốc tế Anglophone	Trường trực thuộc Sở		111																	111
978	KV1	8	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Quốc tế Canada	Phường Tân Mỹ																			
979	KV1	8	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Emasi Nam Long	Phường Tân Thuận		14																	14
980	KV1	8	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Hoàng Gia	Phường Tân Hưng				15		3										12			30
981	KV1	8	THCS	Trường dạy học cho con em người Nhật Bản tại TPHCM	Trường trực thuộc Sở																			
982	KV1	8	THCS	PT năng khiếu TD, TT Nguyễn Thị Định	Phường Phú Định	130	14					89	7	183				132	12					567
983	KV1	8	THCS	Quốc Tế Hàn Quốc tại TPHCM	Phường Tân Mỹ																			
984	KV1	8	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Quốc tế Khai Sáng																				
985	KV1	8	THCS	Bài Bắc tại Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Tân Mỹ																			
986	KV1	8	THCS	Quốc tế Nam Sài Gòn	Phường Tân Hưng		7																	7
987	KV1	8	THCS	Quốc Tế Đức TPHCM																				
988	KV1	8	THCS	Quốc Tế Singapore	Trường trực thuộc Sở																			
989	KV1	8	THPT	THPT Nguyễn Trãi	Phường Xóm Chiếu							1			3			15		26	1	6		52
990	KV1	8	THPT	THPT Lê Thánh Tôn	Phường Tân Hưng							6									5			11
991	KV1	8	THPT	THPT Lương Văn Can	Phường Chánh Hưng						7	14						7						28
992	KV1	8	THPT	THPT Ngô Gia Tự	Phường Phú Định							5					6	38						49
993	KV1	8	THPT	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông							87												87
994	KV1	8	THPT	THPT Tân Phong	Phường Tân Hưng				5							5		26	24	29				89

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

1349	KV1	11	THCS	THCS Phước Lộc	Xã Nhà Bè													18							18	
1350	KV1	11	THCS	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè													6							6	
1351	KV1	11	THCS	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	11							2						6			25	14		58	
1352	KV1	11	THCS	THCS An Thới Đông	Xã An Thới Đông	6																			6	
####	KV1	11	THCS	THCS Long Hòa	Xã Cần Giờ																					
1354	KV1	11	THCS	THCS Lý Nhơn	Xã An Thới Đông	2																			2	
####	KV1	11	THCS	THCS Tam Thôn Hiệp	Xã Bình Khánh																					
1356	KV1	11	THCS	THCS Bình Khánh	Xã Bình Khánh																			60	60	
1357	KV1	11	THCS	THCS Cần Thạnh	Xã Cần Giờ									67											67	
####	KV1	11	THCS	THCS Dơi Lâu	Xã An Thới Đông																					
####	KV1	11	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Khái Hoàn – Nam Sài Gòn	Xã Nhà Bè																					
####	KV1	11	THCS	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng																					
1361	KV1	11	THCS	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	7							5												12	
1362	KV1	11	THCS	PT năng khiếu TD, TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	11																			11	
####	KV1	11	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Quốc tế Bắc Mỹ	Xã Bình Hưng																					
####	KV1	11	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Albert Einstein	Xã Bình Hưng																					
####	KV1	11	THCS	Quốc tế Anh Việt – TPHCM	Xã Bình Hưng																					
####	KV1	11	THCS	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi																					
1367	KV1	11	THPT	THPT Bình Chánh	Xã Bình Chánh	18							8					45	99				5		175	
1368	KV1	11	THPT	THPT Bình Khánh	Xã Bình Khánh																			14	14	
1369	KV1	11	THPT	THPT Cần Thạnh	Xã Cần Giờ									89											89	
1370	KV1	11	THPT	THPT Phước Kiển	Xã Nhà Bè					5			22	25	3	38	33	39					7		172	
1371	KV1	11	THPT	THPT An Nghĩa	Xã An Thới Đông	15								12										9	36	
1372	KV1	11	THPT	THPT Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi								13					47				10		12	15	97
1373	KV1	11	THPT	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long								9												9	
1374	KV1	11	THPT	THCS và THPT Thạnh An	Xã Thạnh An	18									18										36	
####	KV1	11	THPT	THPT Long Thới	Xã Hiệp Phước																					
####	KV1	11	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Khái Hoàn – Nam Sài Gòn	Xã Nhà Bè																					
1377	KV1	11	THPT	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt									5	11			18	18			5			62	
1378	KV1	11	THPT	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc					2															2	
1379	KV1	11	THPT	THPT Dương Văn Dương	Xã Nhà Bè													1					1		2	
1380	KV1	11	THPT	PT năng khiếu TD, TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	100				48			1			39	50	50	93	15			1	60	457	
1381	KV1	11	THPT	THPT Phong Phú	Xã Bình Hưng	33							1			13									47	
####	KV1	11	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Quốc tế Bắc Mỹ	Xã Bình Hưng																					
1383	KV1	11	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Albert Einstein	Xã Bình Hưng								10												10	
####	KV1	11	THPT	Quốc tế Anh Việt – TPHCM	Xã Bình Hưng																					
####	KV1	11	THPT	TT GDNN-GDTX Nhà Bè	Xã Hiệp Phước																					
1386	KV1	11	THPT	TT GDNN-GDTX Bình Chánh	Xã Tân Nhựt							1			1			11					7		20	
####	KV2	12	TiH	Trường Trung Tiểu Học Việt Anh	Phường Thủ Dầu Một																					
1388	KV2	12	TiH	Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký	Phường Phú Lợi			2																	2	
####	KV2	12	TiH	Trường TH-THCS-THPT Đức Trí	Phường Thuận Giao																					
1390	KV2	12	TiH	Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	Phường Bình Dương	22	24																		46	
####	KV2	12	TiH	Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	Phường Phú Lợi																					
1392	KV2	12	TiH	Trường TH Nguyễn Du	Phường Thủ Dầu Một							2													2	
####	KV2	12	TiH	Trường TH Nguyễn Trãi	Phường Thủ Dầu Một																					
1394	KV2	12	TiH	Trường TH Chánh Nghĩa	Phường Thủ Dầu Một														6						6	
1395	KV2	12	TiH	Trường Tiểu học Phú Thọ	Phường Thủ Dầu Một													2							46	
1396	KV2	12	TiH	Trường TH Hiệp Thành	Phường Phú Lợi				2																2	
####	KV2	12	TiH	Trường TH Chánh Mỹ	Phường Thủ Dầu Một																					
####	KV2	12	TiH	Trường TH Bình Hòa	Phường Chánh Hiệp																					
####	KV2	12	TiH	Trường TH Tương Bình Hiệp	Phường Chánh Hiệp																					
####	KV2	12	TiH	Trường TH Phú Hòa 1	Phường Phú Lợi																					
1401	KV2	12	TiH	Trường TH Phú Hòa 2	Phường Phú Lợi									2				6							8	
1402	KV2	12	TiH	Trường TH Phú Mỹ	Phường Bình Dương													12				2			14	
####	KV2	12	TiH	Trường TH Kim Đồng	Phường Chánh Hiệp																					
1404	KV2	12	TiH	Trường TH Lê Hồng Phong	Phường Thủ Dầu Một			13	1				10												24	
1405	KV2	12	TiH	Trường TH Trần Phú	Phường Thủ Dầu Một	9				27			1												37	
1406	KV2	12	TiH	Trường TH Phú Lợi	Phường Phú Lợi	7	2										1			15					25	
1407	KV2	12	TiH	Trường TH Hòa Phú	Phường Bình Dương				5										6	1					12	

1408	KV2	12	TiH	Trường TH Phú Hòa 3	Phường Bình Dương		4				3			10									17
####	KV2	12	TiH	Trường TH Phú Tân	Phường Bình Dương																		
####	KV2	12	TiH	Trường TH và THCS Thế Giới Trẻ Em	Phường Bình Dương																		
1411	KV2	12	TiH	Trường TH Phú Chánh	Phường Bình Dương	2											3						5
1412	KV2	12	TiH	Trường TH Bình Hòa	Phường Bình Hòa	1																23	24
1413	KV2	12	TiH	Trường TH Phú Long	Phường Lái Thiêu			7															7
1414	KV2	12	TiH	Trường TH Tân Thới	Phường Lái Thiêu		10															15	25
1415	KV2	12	TiH	Trường TH Bình Nhâm	Phường Lái Thiêu						18							3				5	26
1416	KV2	12	TiH	Trường TH Trần Quốc Toàn	Phường Lái Thiêu						9												9
1417	KV2	12	TiH	Trường TH An Phú	Phường An Phú	18	21		27							9						14	89
1418	KV2	12	TiH	Trường TH Lái Thiêu	Phường Lái Thiêu												25						25
####	KV2	12	TiH	Trường TH Vĩnh Phú	Phường Lái Thiêu																		
1420	KV2	12	TiH	Trường TH An Thanh	Phường Thuận An								34		7							26	67
####	KV2	12	TiH	Trường TH Lương Thế Vinh	Phường Thuận An																		
1422	KV2	12	TiH	Trường TH Thuận Giao	Phường Thuận Giao												2		6				8
####	KV2	12	TiH	Trường TH Hưng Bình	Phường Thuận An																		
####	KV2	12	TiH	Trường TH An Sơn	Phường Thuận An																		
####	KV2	12	TiH	Trường Tiểu học Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao																		
1426	KV2	12	TiH	Trường TH Lý Tự Trọng	Phường Thuận An								16						5			7	28
####	KV2	12	TiH	Trường TH Phan Chu Trinh	Phường Lái Thiêu																		
1428	KV2	12	TiH	Trường TH Bình Quới	Phường Thuận Giao	9		18														8	35
####	KV2	12	TiH	Trường TH Bình Thuận	Phường Thuận Giao																		
1430	KV2	12	TiH	Trường TH Tuy An	Phường An Phú		5								27							8	40
1431	KV2	12	TiH	Trường TH Hưng Lộc	Phường Thuận An										9								9
1432	KV2	12	TiH	Trường TH Hồ Văn Mên	Phường Thuận An																	28	28
1433	KV2	12	TiH	Trường TH Lê Thị Trung	Phường An Phú	30		2							17								49
1434	KV2	12	TiH	Trường TH Bình Hòa 2	Phường Bình Hòa	14	7																21
1435	KV2	12	TiH	Trường Tiểu học Thuận Giao 2	Phường Thuận Giao										17							19	36
1436	KV2	12	TiH	Trường TH An Phú 2	Phường An Phú													30					30
1437	KV2	12	TiH	Trường TH-THCS-THPT Marie Curie	Trường trực thuộc Sở										11								11
####	KV2	12	TiH	Trường TH Phú Lợi 2	Phường Phú Lợi																		
####	KV2	12	TiH	Trường TH Bình Hòa 2	Phường Chánh Hiệp																		
####	KV2	12	TiH	Trường Tiểu học Nikola Tesla	Phường Thủ Dầu Một																		
1441	KV2	12	TiH	Trường TH Thuận Giao 3	Phường Thuận Giao	18																27	45
1442	KV2	12	TiH	Trường tiểu học Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao		4					2	9	2								20	37
####	KV2	12	TiH	Trường TH Bình Chuẩn 3	Phường Thuận Giao																		
####	KV2	12	TiH	Trường TH An Phú 3	Phường An Phú																		
####	KV2	12	THCS	Trung Tiểu Học Việt Anh	Phường Thủ Dầu Một																		
1446	KV2	12	THCS	Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký	Phường Phú Lợi		29	14				30											73
####	KV2	12	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Đức Trí	Phường Thuận Giao																		
1448	KV2	12	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	Phường Bình Dương		14	7										3					24
1449	KV2	12	THCS	Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	Phường Phú Lợi				3		15												18
1450	KV2	12	THCS	THCS Phú Cường	Phường Thủ Dầu Một																8		8
1451	KV2	12	THCS	THCS Chánh Nghĩa	Phường Thủ Dầu Một		6									10					1	7	24
1452	KV2	12	THCS	THCS Chu Văn An	Phường Thủ Dầu Một		2	21					16									1	40
1453	KV2	12	THCS	THCS Phú Hòa	Phường Phú Lợi					39				1		2						42	84
1454	KV2	12	THCS	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Thủ Dầu Một		3	86				16						6				22	133
1455	KV2	12	THCS	THCS Nguyễn Văn Cừ	Phường Thủ Dầu Một					3						31							34
1456	KV2	12	THCS	THCS Tương Bình Hiệp	Phường Chánh Hiệp							2											2
1457	KV2	12	THCS	THCS Nguyễn Việt Xuân	Phường Phú Lợi			4				8						11					23
1458	KV2	12	THCS	THCS Hòa Phú	Phường Bình Dương			33															33
1459	KV2	12	THCS	THCS Phú Mỹ	Phường Bình Dương	33			33				40			10		9				5	130
1460	KV2	12	THCS	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	10																	10
####	KV2	12	THCS	Tiểu học và THCS Thế Giới Trẻ Em	Phường Bình Dương																		
1462	KV2	12	THCS	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Bình Dương			31															31
####	KV2	12	THCS	THCS Phú Chánh	Phường Bình Dương																		
1464	KV2	12	THCS	THCS Tân Thới	Phường Lái Thiêu				10						41								51
1465	KV2	12	THCS	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	4	2	17															23
1466	KV2	12	THCS	THCS Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao			1									3				15	56	75

[illegible]

[illegible]

[illegible]

1644	KV2	14	THCS	THCS Lê Quý Đôn	Phường Bến Cát	36	14	3								7						5		65
1645	KV2	14	THCS	THCS Bình Phú	Phường Hòa Lợi			10																10
1646	KV2	14	THCS	THCS Phú An	Phường Phú An	18	22																	40
1647	KV2	14	THCS	THCS Mỹ Phước	Phường Bến Cát			52				51												103
1648	KV2	14	THCS	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	17	5	27										3				16		68
1649	KV2	14	THCS	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	41		2			21				12					10				86
1650	KV2	14	THCS	THCS An Điền	Phường Long Nguyên	15	47	6								35	9	3	14					129
####	KV2	14	THCS	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa																			
####	KV2	14	THCS	Tiểu học và THCS Inschool Bến Cát	Phường Long Nguyên																			
1653	KV2	14	THPT	THCS và THPT Minh Hòa	Xã Minh Thạnh	6	8										19	21						54
1654	KV2	14	THPT	THPT Bến Cát	Phường Bến Cát	3				21														24
1655	KV2	14	THPT	THPT Dầu Tiếng	Xã Dầu Tiếng			5				2												7
1656	KV2	14	THPT	THPT Tây Nam	Phường Phú An							2		2		29			8		7	8		56
1657	KV2	14	THPT	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	26		21		30				9					43					129
1658	KV2	14	THPT	THPT Long Hòa	Xã Long Hòa	7		3																10
####	KV2	14	THPT	THPT Thanh Tuyền	Phường Tây Nam																			
####	KV2	14	THPT	Tiểu học, THCS và THPT Lương Thế Vinh	Xã Trừu Văn Thố																			
1661	KV3	14	THPT	TT GDTX Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Bà Rịa								9						11					20
####	KV3	15	TiH	Tiểu học, THCS và THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Rạch Dừa																			
####	KV3	15	TiH	Tiểu học, THCS và THPT quốc tế Việt Nam-Singapore	Phường Tam Thắng																			
####	KV3	15	TiH	Tiểu học, THCS và THPT Học viện Anh Quốc	Phường Bà Rịa																			
####	KV3	15	TiH	Tiểu học, THCS và THPT Việt Mỹ	Phường Vũng Tàu																			
####	KV3	15	TiH	Tiểu học, THCS và THPT Happy School	Phường Tam Thắng																			
####	KV3	15	TiH	TH Long Sơn 1	Xã Long Sơn																			
1668	KV3	15	TiH	TH Long Sơn 2	Xã Long Sơn						1			2										3
####	KV3	15	TiH	TH Hải Nam	Phường Phước Thắng																			
1670	KV3	15	TiH	TH Phước Thắng	Phường Phước Thắng														28					28
1671	KV3	15	TiH	TH Bình Minh	Phường Rạch Dừa						5										11			16
1672	KV3	15	TiH	TH Thắng Nhất	Phường Rạch Dừa					3		1												4
1673	KV3	15	TiH	TH Chí Linh	Phường Rạch Dừa							7							2			7		16
1674	KV3	15	TiH	TH Quang Trung	Phường Tam Thắng			5																5
1675	KV3	15	TiH	TH Lê Lợi	Phường Tam Thắng		5			18														23
1676	KV3	15	TiH	TH Thắng Nhì	Phường Vũng Tàu									18										18
1677	KV3	15	TiH	TH Hoà Bình	Phường Vũng Tàu													3						3
1678	KV3	15	TiH	TH Đoàn Kết	Phường Vũng Tàu			1																1
1679	KV3	15	TiH	TH Bàu Sen	Phường Vũng Tàu					3														3
1680	KV3	15	TiH	TH Thắng Tam	Phường Vũng Tàu									9										9
####	KV3	15	TiH	TH Trương Công Định	Phường Tam Thắng																			
1682	KV3	15	TiH	TH Hạ Long	Phường Vũng Tàu			49																49
1683	KV3	15	TiH	TH Nguyễn Thái Học	Phường Vũng Tàu	7	14	2				25		8		15								71
1684	KV3	15	TiH	TH Trung vương	Phường Tam Thắng							7							12					19
1685	KV3	15	TiH	TH Nguyễn Việt Xuân	Phường Tam Thắng	14						2										27		43
1686	KV3	15	TiH	TH Song ngữ Vũng Tàu	Phường Tam Thắng	10	25	3																38
####	KV3	15	TiH	TH Việt Anh	Phường Vũng Tàu																			
####	KV3	15	TiH	TH Bùi Thị Xuân	Phường Vũng Tàu																			
1689	KV3	15	TiH	TH Võ Nguyên Giáp	Phường Phước Thắng		9					2												11
1690	KV3	15	TiH	TH Lý Tự Trọng	Phường Tam Thắng	10				48		2												60
1691	KV3	15	TiH	TH Lê Thành Duy	Phường Bà Rịa							15				1			11		14			41
1692	KV3	15	TiH	TH Nguyễn Thanh Đăng	Phường Bà Rịa			1					24		2				20					47
1693	KV3	15	TiH	TH Lê Lợi	Phường Tam Long							9	12			4			11					36
1694	KV3	15	TiH	TH Trường Sơn	Phường Bà Rịa											2								2
1695	KV3	15	TiH	TH Điện Biên	Phường Bà Rịa																62			62
1696	KV3	15	TiH	TH Nguyễn Bá Ngọc	Phường Bà Rịa		7	2				3												12
1697	KV3	15	TiH	TH Trần Văn Quan	Phường Long Hương							1												1
1698	KV3	15	TiH	TH Long Hương	Phường Long Hương	1								11										12
####	KV3	15	TiH	TH Phan Bội Châu	Phường Long Hương																			
####	KV3	15	TiH	TH Hoà Long	Phường Tam Long																			
1701	KV3	15	TiH	TH Nguyễn Minh Khanh	Phường Tam Long											4						5		9
####	KV3	15	TiH	TH Trần Văn Thương	Phường Tam Long																			

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]